

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỒNG DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 14/04/2023

“V/v tranh chấp xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG DÂN, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Tú Anh**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Lại Thiện Phong**

2/ Ông **Danh On**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Thái Kim Phương** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân tham gia phiên tòa: Ông **Dương Minh Kha** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 04 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân mở phiên tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số 78/2023/TLST–HNGĐ ngày 24 tháng 03 năm 2023 về việc *“Tranh chấp xin ly hôn”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 03 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Mai Thị V**, sinh năm 1980 (*Vắng mặt - có đơn xin vắng*)

Địa chỉ: Tổ 1, ấp C, xã V, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Anh **Hồ Văn P**, sinh năm 1980 (*Vắng mặt - có đơn xin vắng*)

Địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn chị Mai Thị V trình bày:

Về hôn nhân: Chị V và anh P được hai bên gia đình tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán trên tinh thần tự nguyện vào năm 1996, tuy nhiên chị V và anh P không có đăng ký kết hôn với nhau. Chị V và anh P chung sống hạnh phúc từ khi cưới nhau cho đến khoảng năm 2004 thì bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn. Cụ thể vào năm 2004 tình hình kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn, làm ăn thất bại, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã nên chị V đã bỏ về nhà cha mẹ ruột của chị tại ấp X, xã N, huyện Hồng Dân sinh sống, sau đó chị đi làm thuê tại tỉnh Bình Dương và ly thân với anh P từ đó cho đến nay. Từ khi ly thân đến nay chị V và anh P không có tìm cách hàn gắn tình cảm vợ chồng. Chị và anh P không có liên lạc với

nhau, mỗi người đều có cuộc sống riêng. Nay chị V nhận thấy không còn tình cảm với anh P nữa nên chị xin được ly hôn với anh Hồ Văn P.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có một người con chung tên Hồ Trường G, sinh năm 1997. Hiện tại con chung của vợ chồng đã trưởng thành và đã có gia đình riêng nên chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra chị V không có yêu cầu gì khác.

- Bị đơn anh Hồ Văn P trình bày:

Về hôn nhân: Anh P thống nhất với lời trình bày của chị V về quan hệ hôn nhân. Nay chị V xin được ly hôn với anh thì anh cũng đồng ý vì xét thấy tình cảm vợ chồng hiện nay không còn.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có một người con chung tên Hồ Trường G, sinh năm 1997. Hiện tại con chung của vợ chồng đã trưởng thành và đã có gia đình riêng nên anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra anh P không có yêu cầu gì khác.

- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến phiên tòa xét xử hôm nay các đương sự, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Mai Thị V và anh Hồ Văn P.

Về con chung: Chị V, anh P thống nhất xác định vợ chồng có một người con chung tên Hồ Trường G, sinh năm 1997, hiện tại con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó không đặc ra xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung: Chị V, anh P thống nhất xác định không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Chị V phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch số tiền 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Nguyên đơn chị Mai Thị V khởi kiện xin ly hôn với bị đơn anh Hồ Văn P nên đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình, đồng thời bị đơn có hộ khẩu thường trú tại ấp T, xã N, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu nên căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a

khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn chị Mai Thị V và bị đơn anh Hồ Văn P vắng mặt tại phiên tòa nhưng cả hai đều có đơn xin vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị V và anh P là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

[3] Xét quan hệ hôn nhân giữa chị Mai Thị V với anh Hồ Văn P, thấy rằng: Chị V và anh P thống nhất xác định anh, chị có tổ chức đám cưới với nhau trên tinh thần tự nguyện, không ai ép buộc vào năm 1996 nhưng đến nay vẫn không có đăng ký kết hôn.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì: *“Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về hộ tịch; Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý.”* và tại khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 cũng quy định: *“Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này mà chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng”*.

Đồng thời, tại khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định *“Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Luật này; ...”*

Từ những quy định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù chị V yêu cầu ly hôn với anh P và anh P cũng đồng ý ly hôn với chị V nhưng do chị V và anh P không có đăng ký kết hôn với nhau theo quy định. Do đó, Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Mai Thị V và anh Hồ Văn P.

[4] Về quan hệ con chung: Chị V và anh P thống nhất xác định quá trình chung sống anh chị có một người con chung tên Hồ Trường G, sinh năm 1997, hiện tại con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không đặc ra xem xét, giải quyết.

[5] Về quan hệ tài sản: Chị V và anh P thống nhất xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Buộc chị Mai Thị V phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch số tiền là 300.000 đồng.

Anh Hồ Văn P không phải chịu án phí.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ nêu trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14 và khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Không công nhận chị Mai Thị V và anh Hồ Văn P là vợ chồng.

2. Về con chung: Chị Mai Thị V và anh Hồ Văn P thống nhất xác định quá trình chung sống anh, chị có một người con chung tên Hồ Trường G, sinh năm 1997, hiện tại con chung đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

3. Về quan hệ tài sản: Chị Mai Thị V và anh Hồ Văn P thống nhất xác định không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Buộc chị Mai Thị V phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không giá ngạch số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Chị V đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0010523 ngày 24/03/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hồng Dân nay được chuyển thu án phí.

Án xử sơ thẩm công khai. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu (1b);
- VKSND huyện Hồng Dân (2b);
- CC.THADS huyện Hồng Dân (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Tòa (2b).

Phan Tú Anh